

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN CÁT HẢI  
THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 04/2021/HS-ST

Ngày 25-3-2021

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CÁT HẢI, THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Lưu Văn Năm.

*Các Hội thẩm nhân dân:*

Ông Hoàng Văn Lợi

Bà Đoàn Thị Tiến.

**- Thư ký phiên tòa:** Ông Phạm Quang Bảo - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Cát Hải, thành phố Hải Phòng.

**- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Cát Hải, thành phố Hải Phòng tham gia phiên tòa:** Bà Vũ Thị Mai Hương - Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 3 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Cát Hải, thành phố Hải Phòng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 01/2021/TLST-HS ngày 22 tháng 01 năm 2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 04/2021/QĐXXST-HS ngày 12 tháng 3 năm 2021 đối với bị cáo:

Nguyễn Thành A, sinh ngày 20-11-1993 tại thành phố Hải Phòng; đăng ký HKTT: Thôn H, xã T, huyện C, thành phố Hải Phòng; chỗ ở: Tổ dân phố 3, thị trấn C, huyện C, thành phố Hải Phòng; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: Lớp 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Thành L và bà Phạm Thị H1; có vợ là Phạm Thị T1, có 01 con sinh năm 2014; tiền án, tiền sự: Không; bị tạm giữ từ ngày 11-11-2020 đến ngày 14-11-2020 chuyển tạm giam; có mặt.

**- Người chứng kiến:** Anh Phạm Quang H2, vắng mặt.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 20 giờ 30 phút ngày 10-11-2020, tại tổ dân phố 3 thị trấn C, Công an huyện Cát Hải bắt quả tang Nguyễn Thành A tàng trữ trái phép chất ma túy. Thu giữ của A 01 vỏ bao thuốc lá Sài Gòn màu đỏ bên trong có 01 túi nilon chứa tinh

thể màu trắng, A khai là ma túy, mục đích để sử dụng và tạm giữ 01 xe mô tô Honda Blade biển kiểm soát 15E1-032.26. Công an huyện Cát Hải đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, niêm phong vật chứng để tiến hành giám định.

Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra-Công an huyện Cát Hải, Nguyễn Thành A khai nhận: Khoảng 09 giờ 30 phút ngày 10-11-2020, A đi xe khách từ thị trấn C vào khu vực đường tàu Mê Linh, quận Lê Chân, Hải Phòng gặp một người đàn ông không quen biết mua 300.000 đồng ma túy được 01 túi nilon nhỏ. A cất số ma túy mua được vào vỏ bao thuốc lá Sài Gòn màu đỏ và cho vào túi quần đang mặc, đi xe khách về thị trấn C. Buổi tối cùng ngày, Nguyễn Thành A mượn xe máy Honda Blade biển kiểm soát 15E1-032.26 của anh Phạm Minh T2 (là cậu ruột của A) đi chơi và cầm theo gói ma túy. Đến khoảng 20 giờ 30 phút cùng ngày, khi A đi đến trước cổng trường Tiểu học Nguyễn Văn Trỗi thuộc tổ dân phố 3, thị trấn C, phát hiện thấy đội tuần tra Công an huyện Cát Hải đang làm việc, vội lấy trong túi quần vỏ bao thuốc lá Sài Gòn màu đỏ bên trong có túi ma túy thả xuống đường. Sau đó A nhặt bao thuốc lá lên, Công an huyện Cát Hải kiểm tra, lập biên bản bắt quả tang và thu giữ số vật chứng đã nêu trên.

Bản Kết luận giám định số 699/KLGD-MT ngày 13-11-2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an thành phố Hải Phòng kết luận: Tinh thể màu trắng gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,22 gam, là loại Methamphetamine.

Bản Cáo trạng số 02/CT-VKS ngày 21-01-2021 của Viện Kiểm sát nhân dân huyện Cát Hải truy tố bị cáo Nguyễn Thành A về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện Kiểm sát giữ quyền công tố luận tội và tranh luận:

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo khai nhận về hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung bản cáo trạng đã nêu. Bị cáo có hành vi cất giữ trái phép 0,22 gam ma túy, là loại Methamphetamine nhằm mục đích để sử dụng cho bản thân. Do đó, Viện Kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên được hưởng các tình tiết giảm nhẹ tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Vì vậy, đề nghị Hội đồng xét xử:

- Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 và Điều 38 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Thành A từ 18 đến 24 tháng tù. Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền.

- Về xử lý vật chứng vụ án:

Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự. Tịch thu tiêu hủy chất ma túy còn lại sau giám định .

- Về các vấn đề khác:

Đối với xe mô tô Honda Blade biển kiểm soát 15E1-032.26 qua xác minh chủ sở hữu là Phạm Minh T2, anh T2 không biết Nguyễn Thành A sử dụng xe để tàng trữ trái phép chất ma túy, nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Cát Hải đã ra quyết định trả lại xe cho anh T2.

Đối với người nam giới tại đường tàu Mê Linh, Nguyễn Thành A khai là đã bán ma túy cho A, do không xác định được lai lịch, địa chỉ nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Cát Hải không có cơ sở để xử lý.

Tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến tranh luận, đồng thời thừa nhận hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung bản cáo trạng và luận tội của Viện Kiểm sát. Bị cáo biết hành vi của mình là sai, là vi phạm pháp luật, rất ăn năn hối hận và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

- Về tố tụng:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Cát Hải, Điều tra viên, Viện Kiểm sát nhân dân huyện Cát Hải, thành phố Hải Phòng, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng trong vụ án, không có ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

- Về tội danh:

[2] Trong quá trình điều tra, truy tố và lời khai nhận tội của bị cáo Nguyễn Thành A tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo, của người làm chứng tại Cơ quan điều tra, phù hợp với kết luận giám định và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đã làm rõ: Bị cáo Nguyễn Thành A là người nghiện ma túy, ngày 10-11-2020, tại tổ dân phố 3, thị trấn C, huyện C, thành phố Hải Phòng, Nguyễn Thành A có hành vi cất giữ trái phép 0,22 gam ma túy loại Methamphetamine, mục đích để sử dụng cho bản thân.

Như vậy, có đủ cơ sở kết luận bị cáo Nguyễn Thành A phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

- Về tình tiết định khung hình phạt:

[3] Bị cáo A là người có năng lực trách nhiệm hình sự đầy đủ nên phải chịu trách nhiệm hình sự về hành vi mà mình thực hiện. Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chế độ quản lý độc quyền của nhà nước về các chất ma túy. Vì vậy, cần phải xử lý nghiêm, cách ly bị cáo khỏi xã hội một thời

gian mới đủ để giáo dục, cải tạo bị cáo, đồng thời có tác dụng giáo dục chung, đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ chính trị của địa phương trong công tác đấu tranh, phòng chống tội phạm.

[4] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào. Tuy nhiên, bị cáo là người nghiện ma túy nên cũng cần xem xét khi lượng hình.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải với hành vi phạm tội của mình nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[6] Về nhân thân: Bị cáo có nhân thân tốt vì chưa có tiền án, tiền sự, mục đích của bị cáo tàng trữ ma túy là để sử dụng cho bản thân. Do vậy, chỉ cần ấn định mức án vừa phải để tạo điều kiện cho bị cáo sớm được trở về với gia đình và xã hội.

- Về hình phạt bổ sung:

[7] Xét điều kiện, hoàn cảnh kinh tế của bị cáo khó khăn, không có tài sản riêng. Việc áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo là không có khả năng thực hiện được, nên Tòa án không áp dụng hình phạt bổ sung theo khoản 5 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

- Về xử lý vật chứng vụ án:

[8] Áp dụng điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự. Tịch thu tiêu hủy 01 (một) phong bì niêm phong chất ma túy còn lại sau giám định thu giữ được của Nguyễn Thành A.

- Về các vấn đề khác:

[9] Đối với xe mô tô Honda Blade biển kiểm soát 15E1-032.26 qua xác minh chủ sở hữu là Phạm Minh T2, anh T2 không biết Nguyễn Thành A sử dụng xe để tàng trữ trái phép chất ma túy, nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Cát Hải đã ra quyết định trả lại xe cho anh T2 là có căn cứ và không ai có khiếu nại gì, nên Tòa án không xem xét.

[10] Đối với người nam giới tại đường tàu Mê Linh, Nguyễn Thành A khai là đã bán ma túy cho A, do không xác định được lai lịch, địa chỉ nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Cát Hải không có cơ sở để xử lý, là có căn cứ.

[11] Về án phí: Căn cứ Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội. Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự.

[12] Về quyền kháng cáo: Căn cứ vào Điều 331 và Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự, bị cáo có quyền kháng cáo bản án.

Vì các lẽ trên,

## QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 và Điều 38 Bộ luật Hình sự, xử phạt: Nguyễn Thành A 18 (Mười tám) tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ 11-11-2020.

Căn cứ vào điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự. Tịch thu tiêu hủy 01 (một) phong bì niêm phong chất ma túy còn lại sau giám định thu giữ được của Nguyễn Thành A. Đặc điểm các vật chứng theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 21-01-2021 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Cát Hải và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Cát Hải.

Căn cứ vào khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí của Tòa án. Bị cáo A phải chịu 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Căn cứ vào Điều 331 và Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự. Bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

### **Nơi nhận:**

- Bị cáo;
- TAND TP Hải Phòng;
- VKSND TP Hải Phòng;
- Sở Tư pháp TP Hải Phòng;
- Công an TP Hải Phòng (PV 06);
- VKSND huyện Cát Hải;
- Công an huyện Cát Hải;
- Cơ quan THAHS Công an huyện Cát Hải;
- Chi cục THADS huyện Cát Hải;
- Lưu: Hồ sơ vụ án, HCTP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Lưu Văn Năm**